

Thứ hai ngày 04/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>DH: Quả 8/3</p> <p>(TG: Trương Quang Lục)</p> <p>NH: Ngày vui mừng 8/3(TG: Hoàng Văn Yên)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả bài hát: “Vui đến trường”, sáng tác Hồ Bắc. - Trẻ hiểu được nội dung bài hát: Nói về các bạn nhỏ đến trường rất chăm ngoan. Buổi sáng khi ngủ dậy bé đánh răng, rửa mặt, ăn sáng, đầu tóc gọn gàng đến trường với các cô thật vui. - Trẻ nhớ tên bài hát nghe: “Ngày vui của bé”, tên tác giả 	<p>1. Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn video hình ảnh về trường lớp mầm non - Nhạc bài hát: “Vui đến trường”, “Ngày vui của bé” - Xắc xô, dụng cụ gõ đệm, phách tre... - Video - Ca sỹ hát bài: “Ngày vui của bé” - Tivi, máy tính <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc. - Dụng cụ gõ đệm: Phách tre, song loan. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video, trò chuyện về trường lớp MN. - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy vận động : “Vui đến trường”- Hồ Bắc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc của bài hát "Vui đến trường". - Hỏi trẻ tên bài hát? Tên tác giả - Cô cùng trẻ hát 1,2 lần theo nhạc. - Củng cố: Có những loại vận động nào hay được sử dụng trong khi hát?- vỗ tay theo nhịp, vỗ tay phách, vỗ tay theo tiết tấu chậm, múa minh họa. - Vận động minh họa là vận động như thế nào? - Giới thiệu VĐ sẽ sử dụng cho bài hát này: Vận động múa minh họa. - Cô vận động múa minh họa mẫu 2 lần kết hợp lời hát. * Dạy trẻ VĐ: Vận động múa minh họa kết hợp đúng lời bài hát. - Cả lớp VĐ múa minh họa cùng cô 2 lần (Cô chú ý sửa sai). - Thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai sau mỗi lần trẻ vd). - Cả lớp hát và VĐ lại 1 lần: Hỏi tên VĐ. <p><i>(ĐGMT85- Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc; lựa chọn dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GD: Giáo dục trẻ yêu trường, lớp, cô giáo, bạn bè và mong muốn được đến trường.

	<p>Hoàng Văn Yến.</p> <p>2. Kỹ năng.</p> <p>- Trẻ VĐMH đúng theo giai điệu bài hát: "Vui đến trường" một cách nhịp nhàng.</p> <p>- Hưởng ứng cùng cô khi nghe hát.</p> <p>3. Thái độ.</p> <p>- Trẻ hứng thú, mạnh dạn tự tin trong HĐÂN. Qua đó GD trẻ tình yêu trường lớp, bạn bè.</p>		<p>2.2. Nghe hát: "Ngày vui của bé" - Hoàng Văn Yến.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 1:</p> <p>Hỏi trẻ: Tên bài hát? Tên tác giả?</p> <p>- Cô hát cho trẻ nghe lần 2: Động tác minh họa.</p> <p>+ Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?</p> <p>+ Hỏi giai điệu của bài hát như thế nào?</p> <p>+ Cô giảng nội dung của bài hát: Nói về ngày hội đến trường của các bạn nhỏ rất vui, từng hàng cây cũng vẫy gọi các bạn, tung tăng đến trường có bạn, có cô và rất nhiều các hoạt động rất vui...</p> <p>- Lần 3: Cho trẻ nghe băng đĩa...</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét lớp, động viên khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p>		

--	--

Thứ ba ngày 05/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Thơ: Bó hoa tặng cô.</p> <p>Tác giả: Ngô Quân Miện</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ "Bó hoa tặng cô". - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm trân trọng của các bạn nhỏ đối với cô giáo của mình, các bạn đi hái hoa ... <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàn nhạc bài hát "Ngày mừng 8/3". - Giáo án điện tử tranh minh họa bài thơ "Bó hoa tặng cô". - Sa bàn. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi theo tổ hình chữ U. - Tranh chơi trò chơi ghép tranh bài thơ 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài "Ngày mừng 8/3", dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô giới thiệu tác phẩm, đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Cô đọc lần 1:</i> Diễn cảm, thể hiện cử chỉ, nét mặt. Trên nền nhạc nhẹ nhàng. - Cô hỏi tên bài thơ? Tác giả? - Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm trân trọng của các bạn nhỏ đối với cô giáo của mình, các bạn đi hái hoa mang về tặng cô giáo của mình nhân ngày mừng 8/3 ... * <i>Cô đọc lần 2 :</i> Kết hợp sử dụng tranh. - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì, do tác giả nào sáng tác? - Trong bài thơ có những hình ảnh nào? <p>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu bài thơ (kèm theo hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 8/3 các bạn nhỏ đi đâu? =>Trích dẫn: Ngày mừng ...hoa

	<p>câu hỏi, đủ câu không ngưng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp, đúng ngữ điệu. <p>3.Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết ý nghĩa, tầm quan trọng của các nghề, Kknh trọng các nghề. Yêu quý, giữ gìn sản phẩm của các nghề. 		<ul style="list-style-type: none"> - Các bạn hái hoa để làm gì? => Trích dẫn: Mang về ...đây - Hoa của các bạn có những loại hoa gì? Màu gì? =>Trích dẫn: Vàng tươi....vừa xinh - Cảm xúc của các bạn khi tặng cô giáo hoa ntn? =>Trích dẫn: Sao em ...ngọt ngào - Giảng từ khó: Dây tơ hồng, hồi hộp, xôn xao. - Các bạn nhỏ trong bài thơ ntn? => BHGD: GD trẻ tình yêu thương, lòng biết ơn đối với thầy cô giáo .v.v. * <i>Cô đọc lần 3:</i> Kết hợp sử dụng sa bàn. * <i>Dạy trẻ đọc thơ:</i> - Cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần. - Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai: ngưng, sai từ, ngữ điệu). - Cho trẻ đọc to - nhỏ, nối tiếp theo tổ. * Chuyển thể thành nhạc, ngâm thơ hoặc cô và trẻ đọc thơ lần cuối): Củng cố tên bài thơ. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô NX, KK, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

--	--

Thứ tư ngày 06/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB:.. Chạy nhanh 15m, ném xa.</p> <p>TC: Mèo và chim sẻ</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập "Chạy nhanh 15m, ném xa". - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Mèo và chim sẻ". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết dùng sức chạy nhanh 15m khi chạy biết nhắc cao chân, xác định được hướng chạy, 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ. - Sắc xô. - Nhạc bài hát: "Con cún con". - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - Đoạn đường dài 15m. - Bao cát <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p>	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Con cún con". - Bài hát nói về điều gì? Dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1 Khởi động:</p> <p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Thường-> kiễng-> thường-> gót-> thường-> khom-> thường-> chạy nhanh, chậm-> về 4 hàng ngang.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Chân: Đưa chân lên trước, khuỵu gối (6x4) - Bụng: 2tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) - Trẻ chuyển đội hình 4 hàng dọc thành 2 hàng dọc. <p>b. VĐCB: "Chạy nhanh15m, ném xa". (Trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện 2 bên sân tập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập: "Chạy nhanh15m, ném xa".

	<p>biết ném xa đúng tư thế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tố chất nhanh mạnh, khéo léo của chân và tay khi chạy và khi ném xa. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và tính kỷ luật trong khi tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu 2 lần: + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2 (giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh xuất phát trẻ dồn lực chạy thật nhanh về phía có bao cát, cúi người lấy bao cát, đứng chân trước, chân sau, đưa túi cát từ phía trước vòng xuống dưới ra sau, lên cao và ném mạnh về phía trước. Sau đó đi về cuối hàng. - Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (4 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần)- Lần lượt trẻ 2 hàng lên tập nối tiếp nhau. - Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. <p><u>c. TC: “Mèo và chim sẻ”.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi: Vẽ 1 vòng tròn ở góc lớp làm tổ chim. Chọn 1 cháu làm mèo ngồi ở góc lớp. Các trẻ khác làm chim sẻ. Luật chơi: Khi nghe tiếng mèo kêu, các con chim sẻ bay nhanh về tổ. Mèo chỉ được bắt chim sẻ ở ngoài vòng tròn. - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Bạn ơi có biết</i>”. Cho trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng xoa bóp chân tay.</p> <p>3. Kết thúc: NX , động viên khuyến khích trẻ, cho ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Chỉnh sửa	

Thứ năm ngày 07/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá:</p> <p>Một số động vật sống dưới nước.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm đặc trưng của 1 số con vật sống dưới nước: Cá chép, cá heo, cua, tôm và ích lợi của chúng. Biết đặc điểm với môi trường sống của các con 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát "Cá vàng bơi". - Chậu nước và các con vật thật: Cá chép, cua, tôm. - Băng hình, tranh ảnh mở rộng về một số loại con vật khác. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài "Cá vàng bơi". - Cháu hãy kể tên các loại cá mà cháu biết. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Trò chuyện - đàm thoại về 1 số con vật sống dưới nước</p> <p>*<u>Con Cá Chép</u>: - Con gì đây?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm đặc trưng : Đầu thon dài có 2 mắt 2 bên, có miệng, 2 bên nắp mang giúp cho cá thở, mình dài, cá chép (có các lớp vẩy cứng rõ ràng xếp như ngôi lợp) bao quanh mình để bảo vệ da, đuôi có xương gân cứng có tác dụng làm tấm lái khi bơi, vây: Vây lưng dài, 2 vây ngực, 2 vây bụng có tác dụng... - Đặc điểm di chuyển: bơi.

	<p>vật sống dưới nước mặn và nước ngọt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phân biệt nhóm con vật di chuyển bằng vận động bò & bơi. Biết phân biệt cá đẻ con và cá đẻ trứng. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời cô to, rõ ràng đúng câu hỏi. - Rèn kỹ năng nhận xét, phân biệt, so sánh sự giống và khác nhau giữa các loại con vật. - Trẻ chú ý lắng nghe. <p>Phát triển ngôn ngữ, khả năng tư duy,</p>	<p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>Lô tô chơi trò chơi 1 & trò chơi 2.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Môi trường sống: Nước ngọt (ao, hồ, sông ngòi, suối). - Thức ăn: Bột ngũ cốc, bèo, câu quăng, ốc... - Đặc điểm sinh sản: Đẻ trứng ra nước, trứng nở thành con. - Tác dụng: Làm thức ăn giàu chất đạm cho con người "Các món ăn chế biến từ cá mà cháu biết: ..." - Mở rộng các loại cá nước ngọt khác: Cá chắm, cá quả, cá trôi, lươn, trạch... <p>*<u>Con Cá Heo</u>: - Tên gọi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm đặc trưng : Thân hình to lớn có các bộ phận (Đầu, mình, đuôi, vây), không có vẩy, nửa ngang mình phía dưới bụng màu trắng, nửa trên mình màu đen. - Khả năng đặc biệt: Con người có thể huấn luyện làm xiếc - Môi trường sống: Nước mặn (biển). - Thức ăn: Ăn thịt các con cá nhỏ bé hơn dưới biển. - Đặc điểm sinh sản: Đẻ con. - Mở rộng các loại cá nước mặn khác: Cá thu, cá mực... <p>-> So sánh cá Chép & cá Heo: Giống nhau: Đều có các bộ phận (Đầu, mình, đuôi, vây), làm thức ăn giàu chất đạm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khác nhau: Môi trường sống, sinh sản (mở rộng các loài cá đẻ trứng & đẻ con), cấu tạo da (có vẩy, không có vẩy). <p>* <u>Con tôm</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố, con gì? - Đặc điểm đặc trưng: Đầu (có mắt, có 2 càng để bắt mồi, có râu, có nhiều chân dài giúp tôm có thể bò được trên bùn cát), thân mình dài cong (có lớp vỏ bọc cứng quấn quanh mình để bảo vệ và có tác dụng như bộ xương giúp cho thân tôm cử động co duỗi, bật nhảy, có nhiều chân ngắn dưới bụng giúp cho tôm bơi được trong nước), đuôi bẹt có tác dụng làm tấm lái khi bơi...
--	---	--	---

	<p>phán đoán cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục lợi ích dinh dưỡng của các con vật sống dưới nước và GD trẻ thái độ bảo vệ môi trường sống cho các con vật sống dưới nước....</p>		<p>* Con cua: Cô đọc câu đố, con gì?</p> <p>- Đặc điểm đặc trưng: Phần mai (Có 2 hốc mắt, có râu, có mồm...), phần yếm (Có 2 càng lớn có tác dụng bắt mồi, 8 chân phân ra làm 2 bên, mỗi bên 4 chân có tác dụng bò...)</p> <p>2.2. So sánh: (Sự giống & # nhau) con cua - con tôm.</p> <p>- GD dinh dưỡng cho trẻ.</p> <p>2.3. Trò chơi củng cố.</p> <p>+ TC1 (tĩnh): Tìm con vật theo yêu cầu đặc điểm.</p> <p>+ TC2 (động): Lần 1: Tìm nhóm con vật nước mặn- ngọt. Lần 2: Tìm nhóm con vật vỏ cứng, con không có</p> <p>3.Kết thúc: Động viên khen trẻ chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ sáu ngày 08/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Tô nét, tô màu con cá</p> <p>(Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, các đặc điểm về hình dáng, màu sắc của con cá. - Trẻ biết vẽ con cá theo nét chấm mờ. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - củng cố, luyện kỹ năng tô nét móc theo chấm mờ và tô màu tạo thành những con cá. - Luyện kỹ năng phối hợp màu sắc hài hòa cân đối, hợp lý. - Đặt tên cho bức tranh. <p>3. Thái độ.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát "Con cá vàng". - 2-3 con cá khác nhau. - 2 tranh mẫu tô nét và tô màu con cá. + Tranh tô màu con cá bằng màu sáp. + Tranh tô màu con cá bằng màu nước. Tivi, máy tính... <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vở trẻ. - Bàn ghế trẻ. - Vở, bút vẽ, bút dạ, màu nước 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: "Cá vàng bơi". - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Quan sát tranh - Nêu nhận xét</p> <p>Cô lần lượt đưa các tranh vẽ tô nét và tô màu con cá ra hỏi trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> * Tranh 1 : Tô màu bằng bút sáp - Đây là tranh gì? (tranh vẽ con cá). - Nhận xét đặc điểm về hình dáng, màu sắc của con cá? - Cô đã sử dụng bút gì để tô nét con cá?- bút sẫm màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô dùng bút sẫm màu để vẽ con cá... - Cô sử dụng chất liệu màu gì để tô con cá?(- sử dụng màu sáp). Cách tô màu ntn?- tô đều màu, mịn, không chờm ra ngoài. - Đặt tên bức tranh: Cá vàng ... * Tranh 2: Tô màu 3D - Tranh 2 có gì khác so với tranh 1? (Về chất liệu màu sắc) - Ai có nhận xét gì về bức tranh? - Cô tô màu cho con cá ở tranh 2 như thế nào? - Để con cá thêm đẹp cô chọn màu và phối màu ra sao? => Cả hai bức tranh đều được tô màu và phối màu khác nhau. <p>2.2. Cô hỏi trẻ ý định trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con định tô nét và tô màu con cá như thế nào? - Tô nét xong con làm gì? Tô màu như thế nào?

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động . - Giáo dục trẻ yêu quý giữ gìn, chia sẻ sản phẩm của mình với bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> - Con sắp xếp bố cục bức tranh ra sao? 2.3. Trẻ thực hiện: - Cô quan sát hướng dẫn trẻ lúng túng, động viên trẻ khá. 2.4. Nhận xét sản phẩm: - Trẻ quan sát tranh nêu nhận xét. - Con thích tranh nào? Vì sao? - Bạn tô nét như thế nào? Tô bằng màu gì? - Tô nét xong con làm gì? - Cô chốt và nhận xét chung giống mẫu. - Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ. - Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. 3. Kết thúc: Cô n.xét khen động viên trẻ cho trẻ đi ra ngoài.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 11/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>VĐMH: Con cún cún</p> <p>NH: Con heo đất.</p> <p>(Tác giả: Ngọc Lễ)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát : “Con cún cún” - Trẻ biết VĐMH theo lời bài hát: “Con cún cún” biết thể hiện các động tác nhịp nhàng theo lời bài hát. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ VĐMH đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát: “Con cún cún” - Trẻ nhớ và cảm nhận được nhịp điệu của bài hát: Con heo đất. <p>3. Thái độ:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn video hình ảnh những chú cún cún. - Nhạc bài hát: “Con cún cún”, “Con heo đất” - Xắc xô, dụng cụ gõ đệm, phách tre... - Video - Ca sỹ hát bài: “Con heo đất” - Tivi, máy tính <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc. - Dụng cụ gõ đệm: Phách tre, song loan. 	<p>1. Ổn định tổ chức: Cho trẻ xem video về những chú cún cún. Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy VĐ (VĐMH): “Con cún cún”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc của bài hát "Con cún cún". - Cô hỏi trẻ tên bài hát. - Cô cùng trẻ hát 1 lần theo nhạc và cho trẻ vận động tự do theo lời bài hát. - Hỏi trẻ có những loại vận động nào hay được sử dụng trong khi hát ? Vỗ tay theo nhịp, theo tiết tấu chậm, múa minh họa.... Múa minh họa là múa ntn ? - Giới thiệu vận động sẽ sử dụng trong bài hát: Vận động minh họa. + Cô vận động minh họa 2 lần kết hợp lời bài hát. Lần 1 không phân tích động tác. Lần 2 phân tích động tác minh họa kết hợp lời ca. Cô hướng dẫn trẻ các động tác khó. <p>*DVD : Cả lớp vận động theo cô 2- 3 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi đua theo, tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cả lớp hát và vận động lại 1 lần : Hỏi tên vận động. <p>=> Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát : Biết yêu quý và bảo vệ động vật nuôi trong gia đình.</p> <p>2.2. Nghe hát: “Con heo đất”. Tác giả: Ngọc Lễ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả. Cô hát cho trẻ nghe: + Lần 1:Hỏi trẻ tên hát ? Tác giả? + Lần 2: Kết hợp động tác minh họa. + Hỏi trẻ giai điệu của bài hát ntn?

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. - Góp phần giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân. 		<ul style="list-style-type: none"> + Cô giảng nội dung của bài hát: Nói về em bé rất thích thú khi được mẹ mua cho con heo đất. + Lần 3: Trẻ hưởng ứng cùng cô. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét động viên trẻ, chuyển hoạt động.</p>
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 12/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học:	1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên truyện, tên	1. Đồ dùng của cô:	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ gặp nhân vật cáo, thỏ, gà trống qua rối bóng tay và hỏi trẻ: Các nhân vật này có trong câu chuyện gì?

<p>- Truyện: Cáo, thỏ và gà trống.</p> <p>(Đa số trẻ đã biết).</p>	<p>các nhân vật trong truyện.</p> <p>- Trẻ nhớ nội dung câu chuyện. Nhớ được diễn biến chính của truyện, lời thoại của các nhân vật chính trong truyện.</p> <p>- Nhận biết được tính cách của các nhân vật trong chuyện, sắc thái lời nói của nhân vật trong câu chuyện.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ ràng, đủ câu.</p> <p>- Phát triển khả năng quan sát chú ý và</p>	<p>- Khung chiếu bóng. sách chiếu bóng truyện "Cáo, thỏ và gà trống"</p> <p>- Nhạc kể chuyện, video hoạt hình "Cáo, thỏ và gà trống"</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Trẻ ngồi theo đội hình chữ U.</p>	<p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Cô kể chuyện cho trẻ nghe:</p> <p>- Cô kể cho trẻ nghe lần 1: Kết hợp rối bóng tay.</p> <p>+ Hỏi trẻ tên câu chuyện. tên các nhân vật trong truyện.</p> <p>- Cô kể lần lần 2: Kết hợp với sách chiếu bóng.</p> <p>+ Hỏi trẻ nội dung câu chuyện.</p> <p>=> Chốt lại nội dung: Câu chuyện kể về cáo thỏ và gà trống nhà cáo bằng băng nên mùa xuân tan ra thành nước, cáo đã cướp nhà của thỏ và anh gà trống tốt bụng đã giúp thỏ đòi lại được nhà.</p> <p>2.2. Đàm thoại – trích dẫn.</p> <p>+ Cô vừa kể chuyện gì?</p> <p>+ Trong truyện có những nhân vật nào?</p> <p>+ Theo con cáo là nhân vật có tình cách như nào? (Gian ác). Thỏ (Nhút nhát). Anh gà trống (Dũng cảm, tự tin).</p> <p>+ Cáo có ngôi nhà bằng gì, và nhà của thỏ bằng gì?</p> <p>+ Khi mùa xuân đến điều gì đã xảy ra với nhà của cáo?</p> <p>Trích dẫn “Trong khu rừng nọ...nhà cáo tan ra thành nước”.</p> <p>+ Khi nhà cáo tan ra thành nước cáo đã là gì?</p> <p>Trích dẫn: “Cáo xin sang nhà thỏ sưởi nhờ....ngồi khóc”.</p> <p>+ Thỏ đã gặp ai? bầy chó con đã nói gì với thỏ? (Cho trẻ nhắc lại lời của bầy chó con nói với thỏ và lúc đuổi cáo đi)</p> <p>+ Bầy chó con có đuổi đc cáo không?</p> <p>Trích dẫn: “Bầy chó con đi qua...sợ quá bỏ đi mất”.</p> <p>+ Thỏ lại gặp ai? Bác gấu đã nói gì với thỏ? (Cho trẻ nhắc lại lời của bác gấu nói với thỏ và lúc đuổi cáo đi)</p> <p>+ Bác gấu có đuổi được cáo không?</p> <p>Trích dẫn: "Thỏ lại ra gốc cây....sợ quá bỏ đi mất".</p>
--	---	---	--

	<p>ghi nhớ có chủ định.</p> <p>3. Thái độ :</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.</p>		<p>+ Thỏ lại gặp ai? Anh gà trống vác gì trên vai?</p> <p>+ Anh gà trống có đuổi được cáo không? Khi đuổi cáo anh gà trống đã hát như thế nào?</p> <p>Trích dẫn: "Thỏ lại ra gốc cây.....thỏ lại được sống trong ngôi nhà của mình"</p> <p>=> Giáo dục trẻ: Trong câu chuyện "Cáo thỏ và gà trống" con thích nhất nhân vật nào? Vì sao?. Các con ạ anh gà trống rất dũng cảm, tự tin và tốt bụng nên đã giúp thỏ đuổi được cáo đi và lấy lại nhà. Cô tin các bạn nhỏ của lớp B2 bạn nào cũng dũng cảm và tốt bụng như anh gà trống đấy.</p> <p>* Cho trẻ xem video truyện "Cáo thỏ và gà trống".</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ tư ngày 13/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Nhảy lò cò 3m.</p> <p>TC: Chuyển bóng qua đầu.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập "Nhảy lò cò 3m". - Trẻ biết nhảy lò cò 3m. - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Chuyển bóng qua đầu". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ co 1 chân lên nhảy lò cò liên tục trên quãng đường 3m, không đổi chân. - Phát triển tố chất nhanh mạnh, khéo léo của chân và tay khi nhảy lò cò và khi chuyển bóng qua đầu. <p>3. Thái độ:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ. - Sắc xô. - Nhạc bài hát: "Quà 8/3". - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - Đoạn đường dài 3m và 2 lá cờ để làm đích. - 2 quả bóng chơi TC. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Quà 8/3". Bài hát nói về điều gì? Dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1 Khởi động:</p> <p>Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Thường-> kiễng-> thường-> gót-> thường-> khom-> thường-> chạy nhanh, chậm-> về 4 hàng ngang.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Chân: Đưa chân lên trước, khuỵu gối (6x4) - Bụng: 2tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) - Trẻ chuyển đội hình 4 hàng dọc thành 2 hàng dọc. <p>b. VĐCB: "Nhảy lò cò 3m".</p> <p>(Trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện 2 bên sân tập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập: "Nhảy lò cò 3m". - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2 (giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông. <p>Khi có hiệu lệnh "Nhảy": Co 1 chân lên, dùng sức mạnh của 2 chân và thân nhảy nhanh về phía trước tới đích thì dừng lại. Kết thúc VĐ đi về phía cuối hàng đứng (Lưu ý: Trong khi nhảy không hạ chân xuống đất)</p>

	<p>- Góp phần giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và tính kỷ luật trong khi tập.</p>		<p>- Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (4 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần)- Lần lượt trẻ 2 hàng lên tập nối tiếp nhau. - Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. c. TC: “<i>Chuyền bóng qua đầu</i>”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi: Các bạn chia thành 2 đội xếp hàng dọc, đứng cách nhau 1 cánh tay, khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng 2 tay cầm bóng đưa qua đầu cho bạn phía sau, bạn phía sau đưa 2 tay lên đón bóng rồi chuyền tiếp cho bạn phía sau nữa, cứ như thế cho đến bạn cuối cùng cầm bóng chạy lên đầu hàng và giơ lên. Luật chơi: Đội nào chuyền xong trước và trong quá trình chuyền bóng không làm rơi bóng, đội đó sẽ là đội chiến thắng, thời gian tính bằng 1 bản nhạc. - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. 2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Bạn ơi có biết</i>”. Cho trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng xoa bóp chân tay. 3. Kết thúc: NX , động viên khuyến khích trẻ, cho ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p>		

--	--

Thứ năm ngày 14/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ phân biệt phía phải, phía trái của bản thân.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các đồ dùng để xung quanh lớp. - Một số đồ chơi đặt xung quanh lớp - Nhạc bài hát "Tay ngoan tay thơm" <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>Mỗi trẻ một đồ dùng đồ chơi để chơi trò chơi.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài: "Gà trống, mèo con và cún con" - Giáo án điện tử có hình ảnh, lô tô về 1 số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, có, mèo, trâu, bò... <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục trẻ gọn gàng, 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài "Tay ngoan tay thơm" <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Ôn xác định tay phải - tay trái của bản thân trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bàn tay của chúng mình ngoài để cầm bút vẽ chúng mình còn làm gì nữa? - Cô hỏi trẻ khi ăn cơm tay phải chúng mình làm gì? Tay trái chúng mình làm gì? - Vậy khi vẽ chúng mình dùng tay nào để cầm bút vẽ ? - Tay trái sẽ làm gì? - Sau mỗi lần trẻ giơ tay cô kiểm tra xem đúng chưa? + Trò chơi "làm theo hiệu lệnh" - Cô nói "tay phải", trẻ nói "Tay cầm thìa", "Cầm bút", "Cầm bàn chải đánh răng" - Cô nói "Tay trái" trẻ nói "Tay cầm bát", "giữ vở" 'cầm cốc"... Và ngược lại cô nói "Tay trái" trẻ nói "Cầm bát" ...

		<p>tâm thế thoải mái.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mũ các con vật - Lô tô các con vật nuôi trong gia đình. 	<p>2.2. Dạy trẻ xác định phía phải, phía trái của bản thân trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và các con cùng làm các chú thỏ (Cô và trẻ để tay cạnh tai giả làm tai thỏ) sau đó vừa nói vừa làm động tác sau: <ul style="list-style-type: none"> + Dậm chân phải “thình thịch”. Dậm chân trái “thình thịch” + Vẫy tay phải – vẫy tay trái. Bịt mắt phải – Bịt mắt trái - Cho mỗi trẻ cầm 1 đồ dùng. - Hỏi trẻ tay con cầm gì có gì ? - Yêu cầu trẻ để đồ dùng (đồ chơi) sang bên phải, bên trái. - Các con hãy cầm đồ chơi bằng tay phải, tay trái giơ lên - Sau mỗi lần cô hỏi trẻ đồ chơi ở phía bên nào của con. -> Xếp hàng : Nghiêng người, quay đầu sang phải – sang trái. - Cho trẻ xác định phía phải phía trái của bản thân trẻ + Con hãy đặt tay phải lên vai bạn ngồi cạnh con + Bạn A, B ..ngồi bên nào của con ? + Phía bên phải, của con là cùng phía với tay phải của con... <p>Cô hỏi trẻ những đồ vật cô để xung quanh lớp là ở phía nào của con ?</p> <p>2.3. Trò chơi củng cố</p> <p>Trò chơi: Tai ai tinh</p> <p>Cô cho trẻ bịt mắt lại, một bạn lên gõ sắc xô, bạn bịt mắt sẽ đoán xem bạn kia gõ sắc xô ở phía bên nào của mình.</p> <p>Trò chơi 2: Quay phải, quay trái.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ đi ra ngoài.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p>		

Chỉnh sửa	

Thứ sáu ngày 15/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Cắt gập dán con gà.</p> <p>(Tiết mẫu)</p> <p>(MT92)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, các đặc điểm của con gà. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, luyện kỹ năng cắt, gập và sắp xếp dán thành con gà. - Luyện kỹ năng phối hợp 	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, các đặc điểm của con gà. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, luyện kỹ năng cắt, gập và sắp xếp dán thành con gà. - Luyện kỹ năng phối hợp 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài hát “Đàn gà trong sân”. - Bài hát nói về con gì? Cô dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>2.1. QS - đàm thoại tranh mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là tranh gì? - Tranh cắt gập dán con gà. - Nhận xét về đặc điểm của con gà: ... - Cô đã sử dụng chất liệu gì để làm con gà? Giấy màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô cắt theo đường thẳng, gấp. - Cách sắp xếp và dán ghép mỏ, mắt, chân tạo thành con gà ntn? - Đặt tên bức tranh: Gà con đáng yêu .v.v.

	<p>màu sắc hài hòa cân đối, hợp lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách trình bày bố cục bức tranh. Đặt tên cho bức tranh. <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ lợi ích của con gà, vẻ đẹp của bức tranh, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. 	<p>màu sắc hài hòa cân đối, hợp lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách trình bày bố cục bức tranh. Đặt tên cho bức tranh. <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ lợi ích của con gà, vẻ đẹp của bức tranh, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. 	<p>2.2. Cô làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu toàn phần: + Lần 1: Không phân tích. + Lần 2 (Phân tích, hướng dẫn cách cắt gập, dán): Cắt thẳng, gập, dán ghép tạo thành con gà. - Các con có thích cắt gập dán thành con gà không?- Hôm nay cô mở hội thi “Bé khéo tay”, thi cắt gập ... - Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn khi làm bài, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách mở vở, cách cầm giấy và kéo ... Gợi ý trẻ sáng tạo màu. <p>2.3. Trẻ thực hiện: (ĐG MT 92)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện, hướng trẻ đặt tên cho sản phẩm (với trẻ nào chưa làm được, cô hướng dẫn trẻ làm theo từng bước). <p>2.4. Đánh giá sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang tranh lên treo và nhận xét xem trẻ thích bài nào? Vì sao? (hoặc Đây là tranh của ai?) - Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh). - Bạn cắt gập dán con gà ntn? Có giống mẫu không? - Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. GD lợi ích và vẻ đẹp của con gà. - Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau. <p>3. Kết thúc: NX, động viên, khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Chỉnh sửa	-----

Thứ hai ngày 18/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>VĐMH: Cá vàng bơi</p> <p>(Tác giả: Hà Hải)</p> <p>TC: Xem hình hát bài tương ứng.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát "Cá vàng bơi". - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi của trò chơi " Xem hình hát bài tương ứng". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát đúng nhạc, đúng lời, đúng giai điệu & thể hiện 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Video hình ảnh trò chuyện về các loại cá. - Xắc xô. - Đàn, nhạc bài hát: "Cá vàng bơi". <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc đội đầu. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <p>Cho trẻ xem video hình ảnh về các loại cá.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy VĐ (VĐMH): "Cá vàng bơi".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc của bài hát: "Cá vàng bơi". - Cô hỏi trẻ tên bài hát. - Cô cùng trẻ hát 1 lần theo nhạc. - Củng cố : Có những loại vận động nào hay được sử dụng trong khi hát ? Vỗ tay theo nhịp, theo tiết tấu chậm, múa minh họa.... - Múa minh họa là múa ntn ? - Giới thiệu vận động sẽ sử dụng trong bài hát : Vận động minh họa. + Cô vận động minh họa 2 lần kết hợp lời bài hát. Lần 1 không phân tích động tác. Lần 2 phân tích động tác minh họa kết hợp lời ca.

	<p>được sắc thái tình cảm vui tươi của bài hát "Cá vàng bơi".</p> <p>3. Thái độ: Góp phần giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin trong HĐÂN. Qua đó GD trẻ về lợi ích của các loại cây...</p>	<p>- Ghế cho trẻ ngồi.</p>	<p>*DVĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp vận động theo cô 2- 3 lần (Chú ý sửa sai) - Thi đua theo, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai) - Cả lớp hát và vận động lại 1 lần : Hỏi tên vận động. <p>=> Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát : Biết yêu quý và bảo vệ các loài cá, biết được lợi ích của 1 số loài động vật.</p> <p>2.2. TCÂN: <i>Xem hình hát bài tương ứng.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi: + Cách chơi: Cô đưa ra 1 số hình ảnh các con vật trẻ sẽ hát bài hát có các con vật đó. + Luật chơi: Bạn nào hát sai phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét động viên trẻ, trẻ cùng cô ra ngoài, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Thứ ba ngày 19/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện: Cua bò ngang.</p> <p>Tác giả: Lưu Hà Giang</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện: “Cua bò ngang”. - Trẻ hiểu nội dung truyện: Câu chuyện kể về các loài vật đang sống yên bình ở dưới nước khi cua xuất hiện cuộc sống của các loài vật bị thay đổi sau đó cua xấu hổ nên đã phải bò ngang. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe và ghi nhớ có chủ định. - Rèn trẻ nghe và trả lời cô to, 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh chuyện: "Cua bò ngang". - Đàn nhạc bài hát "Tôm cua cá thi tài". - Sa bàn diễn rối và lời kịch diễn rối. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế cho trẻ ngồi theo tổ hình chữ U. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài hát: "<i>Tôm cua cá thi tài</i>". - Bài hát nói về điều gì? <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>a. Cô kể tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt: Có một câu chuyện kể về 1 loài vật sống ở dưới nước để biết xem câu chuyện kể về loài vật nào chúng mình hãy cùng lắng nghe nhé. * <i>Cô kể lần 1:</i> Bằng cử chỉ điệu bộ trên nền nhạc nhẹ nhàng - Cô cùng trẻ đặt tên cho câu chuyện. - Giảng nội dung: Câu chuyện kể về các loài vật đang sống yên bình ở dưới nước khi cua xuất hiện cuộc sống của các loài vật bị thay đổi sau đó cua xấu hổ nên đã phải bò ngang. * <i>Cô kể lần 2:</i> Kết hợp powpoir. - Cô kể chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? <p>2.2. Trích dẫn giảng giải giúp trẻ hiểu tác phẩm (Kết hợp trích dẫn hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước ngôi đình có cái gì? “ Ngày xưa, ngày xưa...ao sâu” - Ao sâu là nơi sinh sống của các loài vật nào? “ Đây là...chạch” - Cuộc sống đang yên vui thì điều gì xảy ra? “ Cuộc sống đang....gọng kìm” - Bác ốc đã làm gì? - Ai đã xuất hiện và hỏi cua càng? - Từ đó cua đã làm gì? “ Từ đó... dưới nước”

	<p>rõ ràng, đúng câu hỏi. 3.Thái độ: Góp phần giáo dục trẻ biết quý trọng những người làm nông nghiệp sản xuất ra các loại lương thực, thực phẩm, hoa quả ...</p>		<p>=> Qua câu chuyện các cháu học được điều gì? >> BHGD: GD trẻ phải biết khiêm tốn không được khoe khoang. * <i>Cô kể lần 3:</i> Sa bàn . 3. Kết thúc: Cô NX, KK, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 20/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.</p> <p>TC: Kéo co.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập "Đi bước lùi liên tiếp". - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Kéo co". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng quay lưng tay chống hông và bước lùi liên tiếp tới đích, trong khi đi ngẩng cao đầu, không quay lại nhìn phía sau. - Luyện kỹ năng đi và định hướng. - Phát triển tố chất nhanh mạnh khi đi bước lùi và khi nhảy, khi chơi 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ. - Sắc xô. - Nhạc bài hát: "Vì sao chim hay hát". - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - Đoạn đường đi 3m - 4m - 1 dây chơi kéo co. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Vì sao chim hay hát". - Bài hát nói về điều gì? Dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1 Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Thường-> kiễng-> thường-> gót-> thường-> khom-> thường-> chạy nhanh, chậm-> về 4 hàng ngang. <p>2.2 Trọng động:</p> <p>a. BTPTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang). - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Chân: Đưa chân lên trước, khuỵu gối (6x4) - Bụng: 2tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) <p>Trẻ chuyển đội hình 4 hàng dọc thành 2 hàng dọc.</p> <p>b. VĐCB: "Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m".</p> <ul style="list-style-type: none"> (Trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện 2 bên sân tập). - Cô giới thiệu tên bài tập: "Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m". - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2 (giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, đứng quay lưng, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh "Đi": Lùi 1 chân lại phía sau và đi bước lùi liên tiếp tới vạch đích dừng lại (Lưu ý: Trong khi đi luôn

	<p>trò chơi “Kéo co”.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và tính kỷ luật trong khi tập. 		<p>ngẩng cao đầu và không quay lại nhìn phía sau). Kết thúc vận động đi về cuối hàng đứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (4 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần)- mỗi hàng 3 trẻ tập. - Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. <p><u>c. TC: “Kéo co”.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. - Cô có thể nhắc lại cách chơi của trò chơi: 2 đội đứng ở 2 bên đầu dây, 2 tay túm chặt dây ... - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “Con cò cánh trắng”.</p> <p>3. Kết thúc: NX , động viên khuyến khích trẻ, cho ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 21/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá:</p> <p>Một số động vật nuôi trong gia đình.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ nhận biết được 1 số con vật nuôi trong gia đình: Con gà, con vịt, con chó, con mèo...(Tên gọi, đặc điểm đặc trưng, tiếng kêu, vận động, môi trường sống, sinh sản, lợi ích...)- Trẻ biết phân nhóm con vật theo dấu hiệu đặc trưng (Có 2 chân, 4 chân,	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhạc bài: “Gà trống, mèo con và cún con”- Giáo án điện tử có hình ảnh, lô tô về 1 số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, chó, mèo, trâu, bò... <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trang phục trẻ gọn gàng, tâm thế thoải mái.- Mũ các con vật- Lô tô các con vật nuôi trong gia đình.	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài : “Gà trống, mèo con và cún con” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Quan sát tranh, đàm thoại cho trẻ xem video về các con vật trong gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none">- Hỏi trẻ vừa xem những con vật gì?* <u>Con gà trống:</u> Cô đọc câu đố: Con gì mũ đỏ. Áo lông già vàng. Sáng sớm kêu vang. Gọi người thức dậy(Là con gì?)- Hỏi trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là con gì?Con gà trống có đặc điểm gì?Gà trống gáy ntn?+ Nó sống ở đâu?Thức ăn của nó là gì?+ Gà trống đẻ trứng hay đẻ con?(Con gà nào đẻ trứng)+ Gà trống là gia súc hay gia cầm?+ Ích lợi của nó đối với đời sống con người?* <u>Con Vịt:</u> Cô đọc câu đố: Con gì có cánh. Mà lại biết bơi. Ngày xuống ao bơi. Đêm về đẻ trứng(Là con gì?)- Cô mở hình ảnh con vịt đang bơi và có tiếng vịt kêu. Hỏi trẻ.<ul style="list-style-type: none">+ Con gì đây? Ai có NX gì về con vịt? Vì sao con vịt lại bơi được? Vịt thích ăn gì? Vịt đẻ trứng hay đẻ con?

	<p>đẻ trứng, đẻ con...)</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng so sánh , phân biệt sự giống nhau và khác nhau giữa các vật nuôi trong gia đình(Gà- Vịt, Chó- Mèo) - Làm giàu vốn từ, rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc đủ câu cho trẻ - Trả lời câu hỏi to, rõ ràng, khi trả lời thưa gửi lễ phép. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu thích và có ý thức chăm sóc vật nuôi trong gia đình. 		<p>=>Cô chốt: Vịt thuộc nhóm gia cầm đẻ trứng , có 2 chân, chân có màng nên dễ dàng bơi được ở dưới nước, có lông nhẹ, không thấm nước.</p> <p>* <u>Con chó</u>: Cho trẻ nghe tiếng kêu và đoán xem đó là tiếng gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con chó có những bộ phận gì? + Thức ăn của con chó là gì? + Cho đẻ con hay đẻ trứng? Nó thuộc gia súc hay gia cầm? + Ích lợi của nó đối với con người ntn? <p>* <u>Con mèo</u>: Cô đọc câu đó về con mèo. Hỏi trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Con mèo có những đặc điểm gì? + Mèo thích awngif? Nuôi mèo để làm gì? + Tiếng kêu của nó ntn? Mèo đẻ con hay đẻ trứng? + Nhờ đâu mà mèo bắt được chuột?(Mắt sáng có thể nhìn được trong bóng tối, có bộ ria rất tinh, mũi thính, móng vuốt nhọn..) - Những con vật có 4 chân, đẻ con là thuộc nhóm gì? <p>2.2. So sánh gia cầm và gia súc:</p> <p>* Giống nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Gà – Vịt: <ul style="list-style-type: none"> - Đều là những con vật nuôi trong gia đình , có 2 chân, đẻ trứng và có cánh được gọi chung là gia cầm. + Chó – Mèo: <ul style="list-style-type: none"> - Đều là những con vật nuôi trong gia đình , có 4 chân, đẻ con được gọi chung là gia súc. <p>* Khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Gà – Vịt: <ul style="list-style-type: none"> - Chân vịt có màng bơi, bơi được dưới nước, còn chân gà không có màng bơi nên không bơi được dưới nước.
--	--	--	--

	<p>- Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động</p>		<p>+ Chó – Mèo: - Khác nhau ở tiếng kêu => Cô chốt: Những con vật có 4 chân, để con thuộc nhóm gia súc. Còn những con vật có 2 chân, để trứng, có cánh thuộc nhóm gia cầm. 2.3. Mở rộng: - Ngoài những con vật kể trên còn có những con vật nào nuôi trong gia đình? - Giáo dục trẻ: Phải biết yêu quý, chăm sóc các loại động vật nuôi trong gia đình. 2.4. Trò chơi củng cố <i>+ TC1: Kể đủ 3 con</i> - CC: Cô lần lượt cho trẻ kể 3 con vật nuôi trong gia đình theo yêu cầu của cô. - LC: Bạn kể sau không được kể trùng với bạn trước. <i>+ TC2: Thi xem đội nào nhanh.</i> - CC: Cô chia trẻ thành 3 đội có số người bằng nhau. Trẻ chơi sẽ họ 1 lô tocon vật theo yêu cầu của cô và gắn lên bảng của đội mình. Thời gian được tính bằng 1 bản nhạc. - LC: Chơi theo luật tiếp sức - Cho trẻ chơi 2- 3 lần 3. Kết thúc: Nhận xét tuyên dương. Cho trẻ chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p> <p>-----</p>		

Chỉnh sửa	-----

Thứ sáu ngày 22/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Steam: Làm con Thỏ bằng cốc giấy (UD Steam)			
Đánh giá/ Nhận xét	----- ----- ----- -----		
Chỉnh sửa	----- ----- ----- -----		

Thứ hai ngày 25/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: DH: Đố bạn. (Tác giả: Hồng Ngọc) TC: Tai ai tinh</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát "Đố bạn". - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Tai ai tinh".</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ hát đúng nhạc, đúng lời, đúng giai điệu & thể hiện được sắc thái tình cảm vui tươi của bài hát "Đố bạn".</p> <p>3. Thái độ:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Đoạn video hình ảnh về vườn bách thú. - Đàn, nhạc bài: " Đố bạn".</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế cho trẻ ngồi theo hình chữ U.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ xem video quay cảnh vườn bách thú.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức. 2.1. Dạy hát: "Đố bạn". - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: + Cô hát lần 1: Hỏi tên bài hát? Tên tác giả? + Cô hát lần 2: Động tác minh họa. - Giảng nội dung bài hát : "Đố bạn" là bài hát nói về đặc điểm của các con vật sống trong rừng...</p> <p>*DH: - Cả lớp hát theo cô 2- 3 lần (Chú ý sửa sai) - Hát thi đua theo, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai) - Hát to nhỏ theo tay nhịp của cô (Sửa sai). - Hát nối tiếp theo tổ (Chú ý sửa sai).</p> <p>2.2. TC: Tai ai tinh. - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi và luật chơi + Cách chơi: Một bạn đội mũ chóp kín, gọi 1 trẻ khác đứng lên hát 1 bài hát bất kỳ, nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp đoán xem bạn hát là ai.</p>

	Góp phần giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin trong HĐÂN. Qua đó GD trẻ yêu quý trân trọng gia đình của mình.		+ Luật chơi : Bạn nào đoán sai phải nhảy lò cò xung quanh lớp. - Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần 3. Kết thúc: Cô NX, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài chuyển hoạt động.
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 26/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học:	1. Kiến thức:	1. Đồ dùng của cô:	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài hát: "Ta đi vào rừng xanh".

<p>Truyện: Hổ và cóc thi tài.</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện: “Hổ và cóc thi tài”. - Trẻ hiểu nội dung truyện: Con Hổ cậy thân hình to hơn bắt nạt con cóc, cóc tuy nhỏ bé nhưng lại mưu trí hơn nên Hổ đã bị thua và bị mắc lừa của cóc. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe và ghi nhớ có chủ định. - Rèn trẻ nghe và trả lời cô to, rõ ràng, đúng câu hỏi. <p>3.Thái độ:</p> <p>Góp phần giáo dục trẻ biết</p>	<p style="text-align: center;">Tranh</p> <p>chuyện:</p> <p>"Hổ và cóc thi tài".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàn nhạc bài hát "Ta đi vào rừng xanh". - Sa bàn diễn rối và lời kịch diễn rối. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế cho trẻ ngồi theo tổ hình chữ U. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài hát nói về con gì? <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô kể tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt: Có một câu chuyện kể về một con vật cậy mình là loài chúa sơn lâm, chuyên bắt nạt kẻ khác, con vật ấy là ai, như thế nào ... * <i>Cô kể lần 1:</i> Bằng cử chỉ điệu bộ trên nền nhạc nhẹ nhàng. - Cô cùng trẻ đặt tên cho câu chuyện. * <i>Cô kể lần 2:</i> Kết hợp sử dụng tranh. - Cô kể chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? <p>2.2. Trích dẫn giảng giải giúp trẻ hiểu tác phẩm (Kết hợp trích dẫn hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hổ là con vật ntn?- Trích dẫn: Ngày xưa ... - Một hôm Hổ đi đâu thì gặp Cóc? - Hổ muốn làm gì? - Trích dẫn: Một hôm Hổ đi kiếm mồi ... - Cóc đã nghĩ ra mẹo gì? - Trích dẫn: Cóc rất lo sợ ... - Nếu Hổ thắng thì ntn, Cóc thắng thì ntn? - Trích dẫn: - Cóc đã nhường cho Hổ nhảy trước nhưng kết quả thì ntn? - Hổ cảm thấy tn, và nó làm gì? - Cóc ntn? - Cóc là con vật ntn? <p>>> BHGD: GD trẻ biết nhường nhịn, dũng cảm, bình tĩnh, mưu trí khi gặp khó ...</p> <p>* <i>Cô kể lần 3:</i> Sa bàn diễn rối.</p>
--	---	---	--

	khiêm tốn, nhanh nhẹn và mưu trí khi gặp tình huống nguy hiểm ...		3. Kết thúc: Cô NX, KK, động viên trẻ, cho trẻ ra ngoài, chuyển hoạt động.
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 27/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động:	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài tập " Bật qua vật cản	1. Đồ dùng của cô: - Sân tập sạch sẽ.	1. Ổn định tổ chức. - Cho trẻ hát " <i>Cá vàng bơi</i> ". - Bài hát nói về điều gì? Cô dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức.

<p>VĐCB: Bật qua vật cản cao 10-15cm.</p> <p>TC: Chuyên bóng qua đầu.</p>	<p>cao 10- 15cm".</p> <p>- Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi “Chuyên bóng qua đầu.”.</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ bật qua vật cản không chạm vào vật cản.</p> <p>- Phát triển tố chất nhanh mạnh khéo léo của chân. Phối hợp các giác quan khi bật và khi chơi trò chơi “Chuyên bóng qua đầu.”.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>Góp phần giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo</p>	<p>- Sắc xô.</p> <p>- Đàn nhạc bài hát: "Dậy đi thôi".</p> <p>- Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh.</p> <p>-Vật cản.</p> <p>- Bóng chơi trò chơi.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Quần áo thoải mái, đầu tóc gọn gàng.</p> <p>- Vòng tập BTPTC.</p>	<p>2.1 Khởi động: Trẻ đi vòng tròn đi các kiểu đi: Thường-> kiễng-> thường-> gót-> thường-> khom-> thường-> chạy nhanh, chậm-> về 4 hàng ngang.</p> <p>2.2 Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: (Trẻ đứng thành 4 hàng ngang).</p> <p>- Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4).</p> <p>- Bụng: 2 tay chống hông xoay người sang 2 bên (4x4)</p> <p>- Chân: Đưa chân lên trước, khuyu gối (6x4)</p> <p>- Bật: Tại chỗ (4x4)</p> <p>Trẻ chuyển đội hình 4 hàng dọc thành 2 hàng dọc.</p> <p>b. VĐCB: “Bật qua vật cản cao 10- 15cm”.</p> <p>(Trẻ đứng thành 2 hàng ngang đối diện 2 bên sân tập).</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài tập: "Bật qua vật cản cao 10- 15cm. ".</p> <p>- Cô làm mẫu 2 lần:</p> <p>+ Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích.</p> <p>+ Lần 2 (giải thích): TTCB: Cô đứng chụm chân trước vạch chuẩn đầu gối hơi khuyu, đưa tay từ trước ra sau, dùng sức của chân nhún bật mạnh hơn để bật cao qua vật cản, chạm đất nhẹ nhàng bằng hai chân (từ mũi bàn chân đến cả bàn chân) , tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. Kết thúc VĐ đi về phía cuối hàng đứng.</p> <p>- Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập).</p> <p>- Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai.</p> <p>- Trẻ tập lần 2: Thi đua 2 đội (2 lần)</p> <p>- Trẻ tập lần 3: Nâng vật cản lên 15 – 20 cm. (Trẻ nào tự tin lên thực hiện vận động)</p> <p>- Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập.</p> <p>c. TC: “Chuyên bóng qua đầu.”.</p>
---	---	--	---

	<p>léo và kỹ luật trong khi tập.</p>		<p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi: Cô chia lớp làm 2 đội lên chơi. Bạn đầu hàng sẽ là người cầm bóng bằng 2 tay . Khi có hiệu lệnh “ Chuyển” thì sẽ cầm bóng bằng 2 tay đưa lên đầu, hơi ngả tay về phía sau. Bạn thứ 2 sẽ đón bóng bằng hai tay rồi làm động tác tương tự để chuyền bóng cho bạn tiếp theo, cứ vậy chuyền lần lượt đến bạn cuối cùng của hàng.</p> <p>- Luật chơi : Khi chuyền không được làm rơi bóng . Đội nào chuyền bóng nhanh nhất thì sẽ thắng cuộc. Thời gian cho 2 đội là 1 bản nhạc.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập theo nhạc bài hát “Con cò cánh trắng”.</p> <p>3. Kết thúc: NX , động viên khuyến khích trẻ, cho ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ năm ngày 28/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ so sánh chiều rộng của 3 đối tượng</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết so sánh chiều rộng của 3 đối tượng. - Trẻ biết diễn đạt mối quan hệ giữa 3 đối tượng (rộng nhất, hẹp hơn, hẹp nhất). <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn trẻ k/n so sánh, diễn đạt chiều cao 3 đối tượng: Rộng nhất, hẹp hơn, hẹp nhất và ngược lại. - Trẻ ghi nhớ có chủ định. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ giữ gìn, lấy và 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô giống của trẻ nhưng to hơn. - Một số đồ dùng trong lớp có chiều rộng khác nhau. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rổ: 3 băng giấy có chiều rộng khác nhau. - Bảng kê. - Bài tập trên giấy, bút màu, bàn ghế đủ cho trẻ chơi. 	<p>1. Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ chơi “ Tập tầm vông”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. HĐ 1: Ôn so sánh chiều rộng của 2 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát 2 chiếc khăn ntn với nhau? - Có bằng nhau không? Vì sao? - Chiếc khăn nào rộng hơn, chiếc khăn nào hẹp hơn? <p>=> Cô chốt: 2 chiếc khăn này không bằng nhau ...</p> <p>2.2. HĐ2: So sánh chiều rộng của 3 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con xem trong rổ có những gì? - Các con hãy lấy cho cô băng giấy màu xanh, đỏ - 2 băng giấy này như thế nào với nhau? - Muốn biết băng giấy nào rộng hơn chúng mình cùng so sánh băng giấy đỏ với băng giấy xanh bằng cách đặt màu xanh chồng lên ... - Băng giấy màu đỏ so với băng giấy màu xanh ntn? <p>=> Cô chốt: Băng giấy màu đỏ thừa ra 1 phần nên băng giấy màu đỏ rộng hơn băng giấy màu xanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại: Băng giấy đỏ rộng hơn. - Cô cho trẻ lấy băng giấy màu đỏ và màu vàng. - Băng giấy màu đỏ so với băng giấy màu vàng ntn? - BG màu đỏ và BG màu vàng BG nào rộng hơn? <p>=> Cô chốt: Băng giấy màu đỏ thừa ra 1 phần nên băng giấy màu đỏ rộng hơn BG màu vàng. BG màu vàng hẹp hơn băng giấy màu đỏ. Cô cho trẻ nhắc lại</p>

	<p>cắt đồ dùng đúng quy định.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng so sánh BG màu vàng với BG màu đỏ và BG màu xanh xem băng giấy màu vàng ntn? => Cô chốt: BG màu vàng hẹp hơn BG màu đỏ và BG màu xanh nên băng giấy màu vàng là hẹp nhất. - Cô cho trẻ nhắc lại - Vậy trong 3 băng giấy băng giấy nào hẹp nhất, băng giấy nào hẹp hơn băng giấy nào rộng nhất. - Cho trẻ đọc lại: Băng giấy đỏ “ rộng nhất” băng giấy xanh hẹp hơn, băng giấy vàng “ hẹp nhất”. <p>2. 3: Luyện tập củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi 1: “ Bạn nào giỏi hơn” - Cách chơi: L1: Cô nói tên băng giấy, L2: Cô nói đặc điểm của băng giấy. Cho trẻ chơi 2, 3 lần - Luật chơi: Làm theo hiệu lệnh của cô. * Trò chơi 2: Thi xem ai nhanh. - Cách chơi: Cô chia lớp làm 4 đội, cô chuẩn bị bảng có dán các hình ảnh khác nhau chiều rộng của 3 đối tượng. Chạy lên tìm, khoanh đối tượng cô yc. - Luật chơi: Thời gian tính 1 bản nhạc. <p>3. Kết thúc: Cô NX, động viên trẻ, chuyển HĐ.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

--	--

Thứ sáu ngày 29/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Xé dán vẩy cá (Tiết mẫu)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết hình dáng đặc điểm của con cá. - Trẻ biết phối hợp màu sắc để có bức tranh đẹp. - Trẻ nói lên được nhận xét của mình về, sắp xếp, màu sắc, tô màu hình dáng của con cá. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện cho trẻ kỹ năng xé bấm 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 tranh mẫu về đàn cá. - 1 tranh cô làm mẫu. - Đàn nhạc có bài “Cá vàng bơi” - Giá trưng bày sản phẩm. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ ngồi bàn theo nhóm. - Vở tạo hình, giấy màu, hồ dán. 	<p>1.Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài hát “Cá vàng bơi”. - Bài hát nói về con gì? Cô dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>2.1. QS - đàm thoại tranh mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là tranh gì? - Tranh xé dán vẩy cá. - Vẩy có tác dụng gì? - Bảo vệ, tránh bị tổn thương. - Nhận xét về đặc điểm của vẩy cá: ... - Cô đã sử dụng chất liệu gì để làm vẩy cá? - Giấy màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô xé vẩy cá theo đường cong ... - Cách sắp xếp và dán vẩy cá ntn? - Đặt tên bức tranh: Cá vàng bơi .v.v. <p>2.2. Cô làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu toàn phần: + Lần 1: Không phân tích.

	<p>lượn cong, bôi hồ, dán hình, tô màu hình dáng con cá.</p> <p>- Trẻ có kỹ năng phối hợp màu sắc khi dán, tô màu.</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.</p>		<p>+ Lần 2 (Phân tích, hướng dẫn cách xé): Xé lượn cong tạo thành vẩy cá .v.v.</p> <p>- Các con có thích xé dán vẩy cá không?- Hôm nay cô mở hội thi “Bé khéo tay”, thi vẽ ...</p> <p>- Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn khi làm bài, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách mở vở, cách cầm giấy và xé... Gợi ý trẻ sáng tạo màu vẩy.</p> <p>2.3. Trẻ thực hiện:</p> <p>Cô quan sát bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện, hướng trẻ đặt tên cho sản phẩm (với trẻ nào chưa làm được, cô hướng dẫn trẻ làm theo từng bước).</p> <p>2.4. Đánh giá sản phẩm:(ĐG MT 98)</p> <p>- Cho trẻ mang tranh lên treo và nhận xét xem trẻ thích bài nào? Vì sao? (hoặc Đây là tranh của ai?)</p> <p>- Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh).</p> <p>- Bạn xé dán vẩy cá ntn? Có giống mẫu không?</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. GD lợi ích và vẻ đẹp của con cá.</p> <p>- Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau.</p> <p>3. Kết thúc: NX, động viên, khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p>		

	<hr/> <hr/>
--	-------------